

Bản án số: 114/2018/HSST
Ngày 27 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Quỳnh - Ông Nguyễn Đức Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Ông Luyện Văn Thông - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2018/HSST, ngày 09 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phan Thanh N - sinh ngày 12/6/1963 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: xóm 19, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn S (chết) và bà Hoàng Thị V; vợ Trương Thị K và 3 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 05/8/2018 – 11/8/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Doãn Xuân T - sinh ngày 20/10/1962 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 19, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doãn V (chết) và bà Phan Thị C (chết); vợ Lê Thị O và 4 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 05/8/2018 – 11/8/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Văn D - sinh ngày 10/4/1983 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 11, xã Đ, huyện Y tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Phan Thị L; vợ Võ Thị D và 4 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 05/8/2018 – 11/8/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Phan Đức T - sinh ngày 18/12/1974 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn N và bà Phan Thị L; vợ Lê Thị T và 3 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 05/8/2018 – 11/8/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Trần Văn H - sinh ngày 05/11/1977 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 12, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hoa T và bà Lê Thị L; vợ Trần Thị Q (chết) và 1 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 05/8/2018 – 08/8/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. Doãn Xuân Ô - sinh ngày 22/10/1956 tại xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 19, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: làm ruộng(đảng viên – đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng); trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doãn V (chết) và bà Phan Thị C (chết); vợ Bùi Thị Đ và 2 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: từ ngày 05/8/2018 – 11/8/2018, bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 05/8/2018, Doãn Xuân T đang ở nhà thì có Doãn Xuân Ô, Nguyễn Văn D, Trần Văn H đến chơi. Ngồi chơi uống nước một lúc thì các đối tượng rủ nhau đánh bài phỏm ăn tiền. Một lúc sau thì có Phan Thanh N, Phan Đức T cũng đi đến nhà T ngồi chơi một lúc thì N nói “có T đây ta làm hồi liêng cho vui hầy”, hiểu ý N muốn nói đánh bài liêng thắng thua bằng tiền nên tất cả đồng ý. Sau đó các đối tượng chuyển sang đánh bài liêng đặt trống cửa mỗi ván 10.000 đồng, phạt tối đa không quá 50.000 đồng. Khoảng 18 h cùng ngày thì tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.480.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ, 01 chiếc ca nhục bên trong có 80.000 đồng, 01 chiếc cối màu nâu. Thu giữ trong người các đối tượng 21.110.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định các đối tượng sử dụng số tiền vào việc đánh bạc, cụ thể như sau: Phan Thanh N 1.600.000 đồng; Doãn Xuân T, Nguyễn Văn D, Phan Đức T mỗi bị cáo 1.000.000 đồng; Trần Văn H 700.000 đồng; Doãn Xuân Ô 40.000 đồng, tổng cộng là **5.340.000** đồng. Đối với số tiền thu giữ của các bị cáo chứng minh không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 118/VKS-HS ngày 09/11/2018 của VKSND huyện Yên Thành đã truy tố cả 6 bị cáo nêu trên về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật xử phạt bị cáo: Phan Thanh N từ 6-9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12-18 tháng; Doãn Xuân T từ 6-8 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12-16 tháng; Nguyễn Văn D 6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng; Trần Văn H, Phan Đức T mỗi bị cáo 20.000.000 đồng; Doãn Xuân Ô từ 7 đến 10 triệu đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên; của Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài liêng, thắng thua bằng tiền. Số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 5.340.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố các bị cáo theo khoản 1 điều 321 BLHS đều về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã trực tiếp xâm phạm vào trật tự công cộng, ảnh hưởng đến sức khỏe, tài sản của nhau. Các bị cáo biết rõ việc nhà nước, pháp luật nghiêm cấm đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi và mục đích là thu lợi bất chính từ tiền bạc, tài sản của nhau mà phạm tội. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, đều có tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặt khác, cả 6 bị cáo đều là gia đình có công với cách mạng, có bố, mẹ được tặng thưởng Huân, huy chương kháng chiến chống Mỹ; có thành tích trong phục vụ Quân đội nhân dân Việt Nam. Riêng bị cáo Ô được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến công hạng nhất vì đã có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Quốc tế tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị cáo Phan Thanh N, Doãn Xuân T, Nguyễn Văn D là người tham gia đánh bạc tích cực, N, T là người khởi xướng, số tiền sử dụng đánh bạc không lớn nhưng nhiều hơn các bị cáo trong vụ, vì thế cũng cần phải xử lý nghiêm. Song xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà tiếp tục giao cho gia đình và địa phương quản lý giám sát cũng đủ nghiêm.

Đối với Phan Văn T, Trần Văn H, Doãn Xuân Ô là những người tham gia đánh bạc, số tiền dùng đánh bạc ít, không đáng kể, nhưng cũng cần phải xử lý theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, cần phải xem xét các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền

án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, đối với T, H, Ô chỉ cần áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, áp dụng điều 35 BLHS xử phạt mức từ 6-10 triệu đồng/bị cáo cũng đủ nghiêm, bị cáo Ô với mức án nhẹ hơn H, T mới là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra cần phải áp dụng khoản 3 của điều 321 BLHS phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, nhưng xét các bị cáo đều làm nông nghiệp, nhiều bị cáo tuổi đời đã cao, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, nghĩ nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án là 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu đỏ, 01 chiếc ca nhựa, 01 chiếc chiếu cói màu nâu đều đã qua sử dụng xét không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 5.340.000 đồng các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần phải tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS

Xử phạt: **Phan Thanh N, Doãn Xuân T** mỗi bị cáo 7(bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của mỗi bị cáo là **14** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”.

+ Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 BLHS

Xử phạt: **Nguyễn Văn D** 6(sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Phan Thanh N, Doãn Xuân T, Nguyễn Văn D cho UBND xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

+ Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 BLHS

Xử phạt: **Trần Văn H, Phan Đức T** mỗi bị cáo **10.000.000** (mười triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Số tiền phạt phải nộp 1 lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để sung quỹ Nhà nước.

+ Căn cứ: khoản 1 điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 BLHS

Xử phạt: **Doãn Xuân Ô** **6.000.000** (sáu triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Số tiền phạt phải nộp 1 lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật để sung quỹ Nhà nước.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điều 46 BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân màu màu đỏ, 01 chiếc ca nhựa, 01 chiếc chiếu cói màu nâu đều đã qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 5.340.000 đồng.

(Vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án Yên Thành bảo quản theo phiếu nhập kho số NK013, ngày 09/11/2018 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 23/10/2018 theo số tài khoản của Chi cục Thi hành án Yên Thành tại kho bạc nhà nước Yên Thành).

[3] Án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Phan Thanh N, Doãn Xuân T, Nguyễn Văn D, Phan Văn T, Trần Văn H, Doãn Xuân Ô mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Công an YT
- Viện kiểm sát YT
- Viện kiểm sát Tỉnh
- Sở tư pháp NA
- Tòa án Tỉnh
- THA hình sự;
- THA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

Phạm Văn Giang